Ngày soạn: 6/9/2026

PPCT TIẾT 2,3 BÀI 2: PHƯƠNG PHÁP BIỂU HIỆN CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỊA LÍ TRÊN BẢN ĐỒ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

- Phân biệt được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ: kí hiệu, đường chuyển động, chấm điểm, khoanh vùng, bản đồ - biểu đồ.

2. Năng lực:

- *Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập.
- *Giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trong giao tiếp, trao đổi, thảo luận với bạn khi tham gia các hoạt động học tập.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Phát hiện vấn đề, xác định và làm rõ thông tin, có ý tưởng mới, sáng tạo khi tham gia các hoạt động học tập.
- *Sử dụng các công cụ địa lí học:* Biết và hiểu được cách đọc atlat địa lí, bản đồ, cách thể hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ.
- *Khai thác internet trong học tập:* Tìm kiếm, chọn lọc thông tin từ các trang web về nội dung bài học.
- *Cập nhật thông tin và liên hệ thực tế*: phát hiện phương pháp biểu hiện ở từng bản đồ cụ thể, có thể tự xây dựng và xác định từng phương pháp biểu hiện các đối tượng trên bản đồ theo yêu cầu,...

3. Phẩm chất:

- *Chăm chỉ:* Tích cực học tập, tìm kiếm thông tin, hứng thú tìm hiểu về phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ.
- *Trách nhiệm:* Trân trọng các sản phẩm bản đồ trong quá trình sử dụng.

TÍCH HỢP: Phát triển năng lực số cốt lõi:

- 1.1.NC1a (Khai thác bản đồ số): HS sử dụng atlas, Google Earth để nhận dạng phương pháp biểu hiện.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Bản đồ giáo khoa treo tường (cả bản đồ giấy và bản đồ số).
- Bản đồ số và nền tảng trực tuyến: Google Earth, Atlas Địa lí Việt Nam online, ArcGIS Online (bản miễn phí).

2. Học sinh

- Thiết bị số: Máy tính/điện thoại thông minh có kết nối internet.
- Công cụ số hỗ trợ: Google Earth (ứng dụng hoặc web), Atlas Địa lí số.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a) Mục tiêu

- Tạo hứng khởi cho bài học, phát triển năng lực tư duy, giao tiếp, thống kê và khả năng liên kết kiến thức của học sinh.
- Kiểm tra kiến thức nền tảng về bài học của học sinh, tạo tình huống vào bài.

b) Nội dung

- Học sinh tham gia trò chơi ghi nhớ kí hiệu.

c) Sản phẩm

- Câu trả lời của học sinh trên giấy note.

d)Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV trình chiếu cho học sinh xem trang 3 của Atlat Địa lí Việt Nam, yêu cầu học sinh nghiên cứu, ghi nhớ. Sau 3 phút, GV tắt hình ảnh, học sinh vẽ nhanh các kí hiệu theo câu hỏi đưa ra vào giấy note, hết các câu hỏi, HS chuyển giấy note cho bạn bên cạnh, GV mở lại hình ảnh để HS đối chiếu, chấm điểm chéo.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Thực hiện nhiệm vụ được chuyển giao.

Hệ thống câu hỏi:

+ Để thể hiện khoáng sản là than, người ta dùng kí hiệu nào?
+ Để thể hiện khoáng sản là khí đốt, người ta dùng kí hiệu nào?
+ Để thể hiện cây ăn quả, người ta dùng kí hiệu nào?
+ Trên bản đồ, kim loại VÀNG được kí hiệu như thế nào?
+ Biên giới quốc gia trên bản đồ được thể hiện ra sao?
+ Kí hiệu của nhà máy nhiệt điện trên bản đồ là gì?
+ Làm sao biết được một trung tâm công nghiệp có ngành sản xuất ô tô và ngành điện tử?
+ Trên bản đồ, các cửa khẩu quốc tế được kí hiệu bằng hình ảnh như thế nào?
+ Khu vực có nhiều rừng được kí hiệu ra sao?

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: HS chuyển phiếu trả lời, GV trình chiếu hình ảnh, HS chấm điểm chéo cho bạn.

Bước 4: Kết luận: GV tổng kết, ghi điểm cho các học sinh có điểm cao và dẫn dắt vào bài.

(Trước khi vào bài, GV có thể hỏi lại câu hỏi đã được đưa ra ở phần vận dụng của tiết trước để học sinh trả lời, tính điểm khuyến khích tinh thần tự học cho học sinh).

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1. Hoạt động tìm hiểu một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ

a) Mục tiêu

- Phân biệt được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ: kí hiệu, kí hiệu đường chuyển động, chấm điểm, bản đồ - biểu đồ, khoanh vùng.
- **Phát triển năng lực số:**
  - **1.1.NC1a (Khai thác bản đồ số):** Học sinh sử dụng atlas số, Google Earth để nhận dạng và phân tích các phương pháp biểu hiện đối tượng địa lí.

b) Nội dung

- Học sinh hoạt động theo nhóm, sử dụng bản đồ số để khai thác và hoàn thành phiếu học tập.

c) Sản phẩm

- Phiếu học tập hoàn thiện.

Phương pháp biểu hiện	Đối tượng biểu hiện	Cách thức biểu hiện	Khả năng biểu hiện
PP kí hiệu	*Các đối tượng phân bố cụ thể theo những điểm cụ thể*	*Dùng kí hiệu (hình học, chữ, hình tượng) đặt tại vị trí đối tượng với màu sắc, kích thước khác nhau.*	*Chất lượng, số lương, cấu trúc, sự phát triển của đối tượng.*
PP kí hiệu đường chuyển động	*Sự di chuyển của đối tượng*	*Dùng mũi tên để biểu hiện thông qua độ dài ngắn, dày, mảnh,…*	*Hướng di chuyển, số lượng, chất lượng, tốc độ di chuyển*

PP chấm điểm	*Sự phân bố của dân cư, các điểm công nghiệp,…*	*Dùng các điểm chấm để biểu hiện*	*Số lượng được quy ước bởi giá trị của mỗi chấm*
PP bản đồ - biểu đồ	*Cấu trúc của các đối tượng*	*Dùng biểu đồ đặt tại vị trí của đối tượng cần mô tả*	*Số lượng, chất lượng và giá trị của đối tượng*
PP khoanh vùng	*Các đối tượng có quy mô lớn, phân bố theo vùng nhất định*	*Đường nét liền, đường nét đứt, kí hiệu chữ, màu sắc,…*	*Ranh giới, qui mô phân bố của đối tượng*

d) Tổ chức thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

- GV chia lớp thành 5 nhóm (nhóm chuyên gia), mỗi nhóm nhận 1 phiếu học tập và 1 nhiệm vụ khai thác bản đồ số:
  - **Nhóm 1:** Phương pháp kí hiệu (tìm trên Google Earth: thành phố, sân bay, cảng biển).
  - **Nhóm 2:** Phương pháp đường chuyển động (tìm trên bản đồ số: dòng biển, hướng gió, luồng di cư).
  - **Nhóm 3:** Phương pháp chấm điểm (tìm trên Atlas số: phân bố dân cư, điểm công nghiệp).
  - **Nhóm 4:** Phương pháp bản đồ - biểu đồ (tìm trên bản đồ số: biểu đồ cơ cấu kinh tế vùng).
  - **Nhóm 5:** Phương pháp khoanh vùng (tìm trên Google Earth: vùng trồng lúa, vùng khí hậu).

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- **VÒNG CHUYÊN GIA:**
  - Các nhóm sử dụng thiết bị số để truy cập Google Earth, Atlas Địa lí số, hoặc các nền tảng bản đồ trực tuyến khác.
  - HS khai thác bản đồ số, chụp màn hình minh họa và hoàn thành phiếu học tập trong thời gian 15 phút. **(1.1.NC1a)**
- **VÒNG MẢNH GHÉP:**
  - Các thành viên đánh số từ 1 đến 5, sau đó di chuyển để hình thành nhóm mới (mỗi nhóm mới có đủ 5 chuyên gia từ 5 nhóm cũ).

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Trong nhóm mới, mỗi chuyên gia trình bày nội dung đã tìm hiểu từ bản đồ số, chia sẻ hình ảnh minh họa (nếu có).
- Các nhóm xoay vòng phiếu học tập để thảo luận và bổ sung.
- GV quan sát, hỗ trợ và định hướng khai thác bản đồ số hiệu quả.

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV phát phiếu học tập cá nhân, HS hoàn thiện dựa trên thảo luận.
- GV nhận xét, đánh giá quá trình làm việc nhóm và khả năng khai thác bản đồ số của HS.
- Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc sử dụng bản đồ số trong học tập và nghiên cứu địa lí hiện đại.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

- Củng cố kiến thức bài học

- Phát triển năng lực tư duy sáng tạo

b) Nội dung

- Hoàn thiện PHT (hoặc nội dung Luyện tập trong SGK).

c) Sản phẩm

- Bài làm của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV giao nhiệm vụ, cá nhân học sinh thực hiện.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS kẻ nhanh bảng nội dung vào vở và hoàn thành yêu cầu.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi 2 học sinh trả lời, đối chiếu kết quả.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả, tuyên dương các HS làm việc tích cực.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

- Củng cố và vận dụng kiến thức bài học
- Phát triển năng lực sáng tạo

b) Nội dung

- Thiết kế 1 bản đồ có sử dụng các phương pháp kí hiệu.

c) Sản phẩm

- Thiết kế của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV giao nhiệm vụ, cá nhân học sinh thực hiện.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thiết kế 1 bản đồ quy mô nhỏ tùy thích trong thời gian 2 phút.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: HS nộp sản phẩm, GV chọn ngẫu nhiên 2 HS lên bảng vẽ phác họa lại thiết kế của cá nhân.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả, tổng kết hoạt động.

Xác nhận của tổ chuyên môn **Người soạn**